TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲ HỢP
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **06/**2019/HSST
Ngày: 27/ 02 /2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲ HỢP, TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – chủ toạ phiên toà: Bà Cao Thị Nghệ
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vi Văn Bốn
2. Bà Phan Thị Tâm

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Sầm Thị Thanh Sương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Hồng Lĩnh – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 08/HSST ngày 31 tháng 01 năm 2019 đối với các bị cáo:

Họ và tên: 1.**Nguyễn Hải D**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 07 tháng 8 năm 2000, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm Q, xã L, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Thái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình văn hóa: 8/12; Con ông: Nguyễn Văn L và bà Trương Thị T; Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 01/12/2018 đến ngày 07/12/2018 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi trú. Có mặt.

2. Trương Kim Q, tên gọi khác: Không, sinh ngày 21 tháng 10 năm 1993, tại huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Nơi cư trú: Xóm Q, xã L, huyện Q, tỉnh Nghệ An; Dân tộc: Thái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình văn hóa: 12/12; Con ông: Trương Văn B và bà Trương Thị Ph; Vợ, con: Chưa có. Tiền sự: Không; Tiền án: Bản án số 266/2016/HSST ngày 28/11/2016 Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/ 2018. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/12/2018 đến nay. Có mặt.

Người bị hại: Công ty TNHH KS A

Trụ sở: Xóm 1, xã Đ, huyện Q, tỉnh Nghệ An

Người đại diện: Ông Đặng Văn L- chức vụ: Giám đốc.

Người được ông Đặng Văn L ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Đặng Tiến Th, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Khối 2, phường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Trương Văn B, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Xóm Q, xã L, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 9 giờ ngày 26/11/2018, Nguyễn Hải D đi bộ một mình xuống khu vực xưởng chế biến đá của công ty trách nhiệm hữu hạn khoáng sản A (gọi tắt là công ty A, thuộc xóm D, xã L, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Khi vào trong xưởng, D nhìn thấy có 01 chiếc mô tô điện (loại nhãn hiệu Việt Hung, công suất 7,5KW) gắn trên máy xẻ đá, nên D đã nảy sinh ý định lấy trộm. Nhưng do chiếc mô tơ điện nặng, một mình D không khiêng được, nên D đã gọi điện thoại cho Trương Kim Q rồi rủ Q cùng đi trộm mô tơ với mình thì Q đồng ý. Sau đó, Q đi xe máy một mình xuống gặp D. Cả hai người đi vào trong xưởng chế biến đá của công ty A. Đến nơi đặt mô tơ điện, D dùng tay đẩy chiếc mô tơ rơi xuống đất, nhưng do có dây thép buộc mô tơ vào máy cưa đá, dùng tay không tháo được dây thép ra nên Q đi xe máy về nhà lấy 01 chiếc kìm xuống cắt dây thép rồi cả hai khiêng chiếc mô tơ điện để lên yên xe máy. Sau đó, Q điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 37H1-299.61 chở D ngồi sau ôm chiếc mô tơ về cất dấu tại nhà D. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày D và Q thấy chị Phạm Thị V, trú tại xóm L, xã T, huyện Q là người bán cam và thu mua sắt vụn đi qua nên D đã gọi lại bán chiếc mô tơ điện cho chị V với số tiền 350.000,đ. Sau khi bán được mô tơ điện, D và Q đổ xăng hết 50.000,đ còn lại 300.000,đ cả hai mua ma túy của một người đàn ông không quen biết và sử dụng hết. Chiếc mô tơ này, sau đó chị V đã bán lại cho người khác. Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không tìm thấy. Chiếc mô tơ có đặc điểm nhãn hiệu Việt Hung, màu vàng, công suất 7,5kw.

Vào Khoảng 9 giờ ngày 27/11/2018, D tiếp tục đi vào xưởng chế biến đá của Công ty A để lấy trộm mô tơ điện. do chiếc mô tơ điện được gắn vào giá cần cẩu nên D đã dùng 01 viên đá trắng ném vào mô tơ điện làm chiếc mô tơ bị bung ra

khỏi giá cần cẩu. Vì chiếc mô tơ nặng một mình D không khiêng được nên D đi về nhà gọi điện cho Trương Kim Q nhưng không gọi được. Lúc này, bảo vệ công ty A phát hiện, nên D không lấy được chiếc mô tơ đó. Chiếc mô tơ này có đặc điểm nhãn hiệu Japan, màu vàng, công suất 7,5kw, đã qua sử dụng, cạnh mô tơ có 01 vùng móp lõm kích thước (5x5) cm dạng lá răng, cạnh mô tơ bị sứt, mô tơ đã bị đập bung, tách rời khỏi hộp số.

Ngoài ra, cơ quan điều tra còn thu giữ tại hiện trường 01 Chiếc mô tơ có đặc điểm nhãn hiệu Japan, màu vàng, công suất 7,5kw, mô tơ có dấu hiệu bị cạy phá nhưng còn ở nguyên vị trí tại cần cẩu đá.

Bản kết luận định giá tài sản số 70/KL-HDĐG ngày 06/12/2018, của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Quỳ Hợp kết luận: 01 mô tơ điện nhãn hiệu Việt Hung, màu vàng, công suất 7,5 kw, đã qua sử dụng có giá trị là 3.500.000,đ; 01 mô tơ điện nhãn hiệu Japan, màu vàng, công suất 7,5 kw, đã qua sử dụng, cạnh mô tơ có 01 vùng móp lõm kích thước (5x5) cm dạng lá răng, cạnh mô tơ bị sứt, mô tơ đã bị đập bung, tách rời khỏi hộp số, có giá trị là 4.000.000,đ .

Vật chứng vụ án: 01 mô tơ điện nhãn hiệu Japan, màu vàng, công suất 7,5 kw, đã qua sử dụng, cạnh mô tơ có 01 vùng móp lõm kích thước (5x5) cm dạng lá răng cạnh mô tơ bị sứt, mô tơ đã bị đập bung, tách rời khỏi hộp số, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu; 01 Chiếc mô tơ có đặc điểm nhãn hiệu Việt Hung, màu vàng, công suất 7,5kw hiện nay không thu hồi được.

01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 37H1-299.61 và 01 hòn đá trắng, hiện nay đang bảo quản tại kho tang vật Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳ Hợp.

Về trách nhiệm dân sự: 01 mô tơ nhãn hiệu Việt Hung, màu vàng, công suất 7,5 kw, đã qua sử dụng có giá trị là 3.500.000,đ, Công ty A yêu cầu các bị cáo phải bồi thường 3.500.000,đ. Các bị cáo chưa bồi thường.

Tại bản cáo trạng số 12/VKS-HS ngày 30/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An truy tố các bị cáo: Nguyễn Hải Dương và Trương Kim Quy về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hải D và Trương Kim Q đã khai nhận tội. Lời khai của các bị cáo phù hợp với các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng và phù hợp với vật chứng vụ án. Tổng giá trị tài sản do Nguyễn Hải D trộm cắp là 7.500.000,đ, Trương Kim Q trộm cắp là 3.500.000,đ. Như vậy, hành vi của

Nguyễn Hải D và Trương Kim Q đã phạm tội: "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật như bản cáo trạng số 12/VKSHS ngày 30/01/2019.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo: Trương Kim Q và Nguyễn Hải D phạm tội: Trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Trương Kim Q từ 7 đến 9 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt Nguyễn Hải D từ 8 đến 10 tháng tù.

Về vật chứng: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 37H1-299.61 là xe thuộc quyền sử hữu của ông Trương Văn B đề nghị trả lại cho chủ sở hữu; 01 hòn đá đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc hai bị cáo phải liên đới bồi thường cho Công ty TNHH KS A số tiền 3.500.000,đ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Các bị cáo nói lời sau cùng, đã tỏ ra ăn năn và hối hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những chứng cứ xác định các bị cáo có tội:

Vào ngày 26/11/2018, Nguyễn Hải D và Trương Kim Q đã vào khu vực xưởng chế biến đá của công ty trách nhiệm hữu hạn khoáng sản A (gọi tắt là công ty A), thuộc xóm D, xã L, huyện Q, tỉnh Nghệ An trộm cắp có 01 chiếc mô tô điện (loại nhãn hiệu Việt Hung, công suất 7,5KW) có giá trị 3.500.000,đ.

Ngày 27/11/2018, Nguyễn Hải D tiếp tục đi vào xưởng chế biến đá của Công ty A trộm cắp 01 chiếc mô tơ điện nhãn hiệu Japan, màu vàng, công suất 7,5kw giá trị 4.000.000; Bản kết luận định giá tài sản số 70/KL-HDĐG ngày 06/12/2018, của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân huyện Quỳ Hợp; vật chứng thu được trong vụ án, Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng. Như vậy, hành vi của Nguyễn Hải D và Trương Kim Q đã phạm tội: "Trộm cắp tài sản" và phải chịu trách nhiệm hình sự, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ra tâm lý lo lắng trong việc quản lý và bảo vệ tài tài sản của các doanh nghiệp. Do đó, cần phải xử lý nghiêm để giáo dục răn đe những người khác.

Đối với Nguyễn Hải D là người khởi xướng và thực hiện hành vi trộm cắp hai lần, trị giá tài sản là 7.500.000.đ. Do đó, D phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là: Phạm tội 2 lần trở lên, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự là: Thành khẩn khai báo.

Đối với Trương Kim Q, thực hiện hành vi trộm cắp 01 lần trị giá tài sản là 3.500.000,đ, thực hiện hành vi phạm tội tích cực. Bị cáo là đối tượng có tiền án Ngày 28/11/2016, bị cáo Trương Kim Q bị Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, xử phạt 24 tháng tù về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 27/4/2018. Do đó, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là: Tái phạm. Quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo, do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000,đ đến 50.000.000,đ", bị cáo Nguyễn Hải D và Trương Kim Q là người lao động tự do, thu nhập thấp, có khó khăn về kinh tế. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Đối với Phạm Thị V, là người đã mua chiếc mô tô điện do D và Q trộm cắp, sau đó bán cho người khác. Tuy nhiên, chị V không biết được đó là tài sản do D và Q phạm tội mà có nên không xem xét xử lý.

[6] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho D, do không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[7] Về vật chứng: 01 mô tơ nhãn hiệu Japan, màu vàng, công suất 7,5 kw, đã qua sử dụng, cạnh mô tơ có 01 vùng móp lõm kích thước (5x5) cm dạng lá răng, cạnh mô tơ bị sứt, mô tơ đã bị đập bung, tách rời khỏi hộp số, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu, nên Hội đồng xét xử không xem xét; 01 Chiếc mô tơ có đặc điểm nhãn hiệu Việt Hung, màu vàng, công suất 7,5kw hiện nay không thu hồi được.

01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 37H1-299.61 là xe thuộc quyền sử hữu của ông Trương Văn B do Trương Kim Q tự ý điều khiển và dùng vào việc phạm pháp, ông B không biết được nên cần tuyên trả lại cho ông B, 01 hòn đá cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc mô tơ điện thu tại hiện trường, có đặc điểm nhãn hiệu Japan, màu vàng, công suất 7,5kw mô tơ có dấu hiệu bị cạy phá nhưng còn ở nguyên vị trí tại cần cẩu đá. Quá trình điều tra, chứng minh được không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về trách nhiệm dân sự: 01 Chiếc mô tơ có đặc điểm nhãn hiệu Việt Hung, màu vàng, công suất 7,5kw hiện nay không thu hồi được, công ty TNHH KS A yêu cầu hai bị cáo phải bồi thường số tiền 3.500.000,đ, yêu cầu của công ty TNHH KS A là có căn cứ, buộc Nguyễn Hải D và Trương Kim Q phải liên đới chịu trách nhiệm bồi thường cho Công ty TNHH KS A số tiền là 3.500.000,đ. Kỹ phần của mỗi người là: 1.750.000,đ.

[9] Về án phí: Căn cứ vào điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội các bị cáo phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo: Nguyễn Hải D và Trương Kim Q phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

1. Xử phạt: Nguyễn Hải D **8 (Tám) tháng tù.** Thời hạn tù được tính từ ngày bắt thi hành án hoặc tự nguyện thi hành án. Được khấu từ thời gian tạm giữ từ ngày 01/12/2018 đến ngày 07/12/2018.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015.

2. Xử phạt: **Trương Kim Q 7 (bảy) tháng tù**, thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 02/12/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ điều 584, 585, 586, 587, 589 Bộ luật dân sự.

Buộc Nguyễn Hải D và Trương Kim Q phải chịu trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại về tài sản cho Công ty trách nhiệm hữu hạn khoáng sản A số tiền là 3.500.000,đ (Ba triệu năm trăm ngàn đồng). Kỹ phần của mỗi người là 1.750.000,đ (một triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng).

Về vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho ông Trương Văn B 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển kiểm soát 37H1-299.61; Tịch thu tiêu hủy 01 hòn đá (chi tiết được mô tả tại biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 30/01/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳ Hợp).

Về án phí: Căn cứ vào điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội. Bị cáo Nguyễn Hải D và Trương Kim Q phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000,đ (hai trăm ngàn đồng chẵn). Án phí dân sự sơ thẩm mỗi người 300.000,đ (ba trăm ngàn đồng).

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Nghệ An;
-VKSND tỉnh Nghệ An
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳ Hợp;
- Chi cục THA Quỳ Hợp;
- Công An huyện Quỳ Hợp;
- bị cáo;
-Người bị hại
-Người liên quan
- Lưu hồ sơ.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Cao Thị Nghệ